

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2020
Hà Nội, day ... month ... year

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG, NGƯỜI NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHỨNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES OF INTERNAL PERSON OF PUBLIC COMPANY, INTERNAL PERSON OF PUBLIC FUND AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*
- *The public company/ The fund management company*

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ *Information on individual/ organization:*
- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ *Name of individual/organization:* Hán Công Khanh
 - Quốc tịch/ *Nationality:* Việt Nam
 - Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức): *ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue:* 001075003668 ngày cấp: 23/01/2015 nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 - Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Address:* Số 1B Bùi Ngọc Dương, Thanh Nhân, Hà Bà Trung, Hà Nội
 - Điện thoại/ *Telephone:* Fax: Email: Website:
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chứng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chứng, công ty quản lý quỹ/ *Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:* Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ
2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chứng/quỹ đại chứng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chứng/quỹ đại chứng)/ *Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):*
- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person:*
 - Quốc tịch/ *Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *ID card/Passport No.:*
- Địa chỉ thường trú/ *Permanent address:*
- Điện thoại liên hệ/ *Address:* Fax: Email:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ *Currently position in the public company, the fund management company:*
- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organization executing transaction with internal person:*
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any):*

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code:* TVC

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục 3/ *Trading account number with shares mentioned in paragraph 3 above:* 090C003599 tại công ty chứng khoán/ *In securities company:* Công ty Cổ phần chứng khoán Navibank.

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction:* 1.341.600 cổ phiếu, tỷ lệ 3,35%.

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đăng ký bán / *Number of shares/fund certificates registered to purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated/ inherit/ transfer/ transferred/ swap:* 1.341.600 cổ phiếu.

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã giao dịch bán **/ *Number of shares/fund certificates traded (purchase).* 1.341.600 cổ phiếu

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held after executing transaction:* 0 cổ phiếu, tỷ lệ 0%.

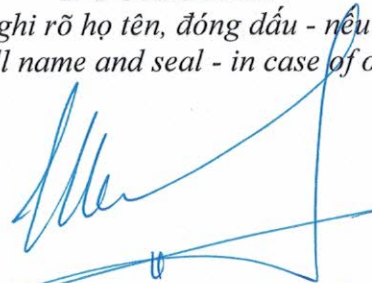
9. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction:* Thỏa thuận và khớp lệnh

10. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Transaction period:* từ ngày/ *from.* 14/08/2020 đến ngày/ *to.* 20/08/2020.

** (Trong trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký, người nội bộ/ người có liên quan phải giải trình nguyên nhân.)* *(In case of failing to execute full registered number, the internal person/ related person of internal person shall need to explain the reasons.)*

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
NAME OF REPORTING ORGANIZATION/
INDIVIDUAL/ PERSONS AUTHORIZED TO DISCLOSE
INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - in case of organization)


Hải Anh